TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-PT
Ngày: 06 - 01 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Diệp Thúy**.

Ông **Võ Thanh Bình**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Khanh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 182/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Trương Gia T, Trương Quốc T1 do có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSCT ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đối với các bị cáo:

1/ Trương Gia T, sinh ngày 24/01/2004 tại tỉnh Tiền Giang. Tên gọi khác: B. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: công nhân. Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn C và bà Phạm Thị Kim P; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình, có 01 người anh là bị cáo Trương Quốc T1 trong vụ án. Tiền án. Tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi cư trú.

2/ Trương Quốc T1, sinh năm 1992 tại tỉnh Tiền Giang. Tên gọi khác: Đen. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn C và bà Phạm Thị Kim P; Bị cáo có 01 người em tên Trương Gia T là bị cáo trong vụ án; Bị cáo có vợ tên Đỗ Trần Thúy L, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/8/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính với số tiền 7.500.000 đồng do có hành vi tổ chức đá gà

ăn thua bằng tiền, đã chấp hành xong vào ngày 29/8/2016. Ngày 31/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự theo bản án số 35/2022/HS-ST. Bị cáo chưa chấp hành án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/02/2021, tạm giam từ ngày 20/02/2021, đến ngày 14/5/2021 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lĩnh.

Các bị cáo có mặt tại tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo khác, 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 13/02/2021, Phòng C3 (PK02) - Công an tỉnh T phối hợp cùng Công an huyện C và Công an xã T tiến hành tuần tra, phát hiện tại phần đất vườn bỏ hoang tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang đang có nhiều người tụ tập đá gà thắng thua bằng tiền nên lực lượng tuần tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 35 đối tượng đang có mặt cùng nhiều tang vật sử dụng vào việc đá gà.

Kết quả điều tra xác định tụ điểm đá gà trên là do Lê Phương K (tên thường gọi: Khanh Què) và Trương Gia T (tên thường gọi: Bin) đứng ra tổ chức từ ngày 08/02/2021 (nhằm ngày 28 tháng chạp năm 2020) để thu tiền sân (tiền xâu) của các con bạc thực hiện việc cá cược. Trong quá trình tổ chức, Nguyễn Văn N (tên thường gọi: L1) đến sới bạc tìm gặp T để xin làm biện gà, N không nhận tiền công nhưng được nhận tiền xâu của người cá cược hàng sáo thông qua bị cáo, thì được T đồng ý.

Từ khoảng hơn 13 giờ ngày 13/02/2021 cho đến khi bị phát hiện, K, T, N đã tổ chức cá cược 05 trận đá gà thắng thua bằng tiền. Cụ thể như sau:

* ***Trận gà thứ nhất***:

Con gà tre nặng 1,3 kg của T đá với gà chuối nặng 1,340 kg của Võ Văn T2 (tên thường gọi: Ú). Trận này được K làm trọng tài, N làm biện.

Hai bên thống nhất cá cược với số tiền 2.500.000 đồng (đá sổ: 500.000 đồng, đá giao hữu: 2.000.000 đồng). Gà của T2 chấp đá ăn 9 do có trọng lượng nặng hơn (nghĩa là nếu gà của T2 thắng thì T2 sẽ ăn được 90% trên tổng số tiền cá cược; nếu gà của T thắng thì sẽ ăn đủ toàn bộ số tiền cược của T2). Nên số tiền đánh bạc của trận này là: 4.750.000 (bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng

Phía gà của T, T cược 1.000.000 đồng, còn lại là của những người chơi hàng sáo, gà do T tự thả. Phía gà của T2 chỉ có Tính tham gia cược và được đối tượng tên thường gọi V (không rõ nhân thân cụ thể) giúp thả gà.

Kết quả, gà của T thắng nên T2 đã đưa cho K 2.500.000 đồng tiền thua cược.

Khanh thu 75.000 đồng từ người cược hàng sáo (tiền sân), không lấy của T.

* ***Trận gà thứ hai:***

Con gà điều chân vàng nặng 2,3 kg của T được K cáp đá với con gà nặng 2,4 kg của Lê Văn T3 (tên thường gọi: Ngọng). Trận này K làm trọng tài.

Hai bên thống nhất cá cược với số tiền 2.000.000 đồng, không có cược hàng sáo. Gà của T3 chấp đá ăn 8 do có trọng lượng nặng hơn (nghĩa là nếu gà của T3 thắng thì T3 sẽ ăn được 80% trên tổng số tiền cá cược; nếu gà của T thắng thì sẽ ăn đủ toàn bộ số tiền cược của T3). Nên số tiền đánh bạc của trận này là: 3.600.000 đồng.

Phía gà của T, T cược 1.000.000 đồng cộng với xác con gà thua cuộc; T tự thả gà. Phía gà của T3 chỉ có T3 tham gia cược; được đối tượng tên thường gọi V giúp thả gà. Kết quả, gà của T thắng.

Khanh thu 50.000 đồng từ người cược hàng sáo (tiền sân), không lấy của T.

* ***Trận gà thứ ba***:

Con gà que lông màu đen nặng 3,140 kg của Võ Văn T2 được K cáp đá với con gà điều lông đỏ cùng cân nặng của Bùi Lê Minh D. Trận này K làm trọng tài, N làm biện.

Hai bên thống nhất cá cược với số tiền 10.000.000 đồng (đá sổ: 1.000.000 đồng, đá giao hữu, hàng sáo: 9.000.000 đồng); kèo đá đồng. Nên số tiền đánh bạc của trận này là: 20.000.000 đồng.

Phía gà của D chỉ có D tham gia cược và do Trương Hoàng T4 giúp thả gà.

Phía gà của T2: Tính tham gia cược 3.000.000 đồng; Lê Văn T3 tham gia cược 1.500.000 đồng; N tham gia cược hàng xáo 1.500.000 đồng; số tiền cược còn lại được K gom của những người cược hàng sáo; được Trương Quốc T1 giúp quấn cựa, thả gà. Kết quả, gà của D thắng.

K trực tiếp gom tiền cược thua của T2 là 10.000.000 đồng rồi giao cho T1 giữ. T1 đem tiền này đưa cho D, giữ lại tiền sân là 600.000đồng, sau đó T1 đưa số tiền này lại cho K.

Tiền sân: 600.000 đồng.

* ***Trận gà thứ tư***:

Con gà chuối lông đen chân vàng nặng 2,8 kg của Tô Văn N1 được K cáp đá với con gà điều chân vàng nặng 2,9 kg của Lê Văn T3. Trận này T làm trọng tài, N làm biện.

Hai bên thống nhất cá cược với số tiền 5.000.000 đồng, không cược hàng sáo. Gà của T3 chấp đá ăn 8 do có trọng lượng nặng hơn (nghĩa là nếu gà của T3 thắng thì T3 sẽ được 80% trên tổng số tiền cá cược; nếu gà của N1 thắng thì sẽ ăn đủ toàn bộ số tiền cược của T3). Nên số tiền đánh bạc của trận này là: 9.000.000 đồng**.**

Phía gà của N1: Chỉ có Nhân tham gia cược, K giúp N1 thả gà.

Phía gà của T3: T3 tham gia cược 1.000.000 đồng; số tiền cược còn lại được N gom của những người cược hàng sáo; T3 tự thả gà. Kết quả, gà của T3 thắng.

Tiền sân: 250.000 đồng thu từ T3 và người cược hàng sáo.

* ***Trận gà thứ 5***:

Con gà úa lông trắng nặng 3,4 kg của Lê Phương K tự cáp đá với con gà vàng cùng cân nặng của đối tượng tên thường gọi Tư N2 (chưa rõ nhân thân cụ thể). Trận này T làm trọng tài.

Hai bên thống nhất cá cược với số tiền 1.500.000 đồng, không cược hàng sáo, kèo đá đồng. Nên số tiền đánh bạc của trận này là: 3.000.000 đồng.

Phía gà của K: K tham gia cược 500.000 đồng, Lương Minh H (tên thường gọi: Dũng Bảy C1) tham gia cược 1.000.000 đồng; K tự trồng cựa, thả gà.

Phía gà của Tư N2: Chỉ có Tư Nghiệm tham gia cược và tự quấn cựa, thả gà. Kết quả, gà của K thắng.

Tiền sân: 50.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ở 05 trận gà diễn ra vào ngày 13/02/2021 (từ hơn 13 giờ đến 14 giờ 50 phút) để xem xét trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lê Phương K, Trương Gia T, Nguyễn Văn N như sau: 4.750.000 đồng (trận gà thứ 1) + 3.600.000 đồng (trận gà thứ 2) + 20.000.000 đồng (trận gà thứ 3) + 9.000.000 đồng (trận gà thứ 4) + 3.000.000 đồng (trận gà thứ 5) = 40.350.000 đồng (bốn mươi triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là: 1.025.000 (một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính của các bị cáo tham gia cá cược như sau:

- Trương Gia T: Tham gia cá cược ở trận gà thứ 1 (4.750.000 đồng) và thứ 2 (3.600.000 đồng), tổng số tiền đánh bạc để xem xét trách nhiệm hình sự ở 02 trận gà này là 8.350.000 đồng; thu lợi bất chính: 4.500.000 đồng.

- Bùi Lê Minh D: Tham gia cá cược ở trận gà thứ 3, với số tiền đánh bạc để xem xét trách nhiệm hình sự là 20.000.000 đồng; thu lợi bất chính: 9.400.000 đồng.

- Võ Văn T2: Tham gia cá cược ở trận gà thứ 1 (4.750.000 đồng), thứ ba (20.000.000 đồng) với tổng số tiền đánh bạc là: 24.750.000 đồng; không thu lợi bất chính do đều thua cược. Ngoài ra, T2 khai có tham gia cược hàng sáo ở trận gà thứ 5 với số tiền 500.000 đồng thông qua N; tuy nhiên, N không xác định được T2 có tham gia cược hay không, nên chưa đủ cơ sở quy kết.

- Lê Văn T3: Tham gia cá cược ở trận gà thứ 2 (3.6000.000 đồng), trận gà thứ 3 (20.000.000 đồng) và thứ tư (số tiền đánh bạc 9.000.000 đồng), với tổng số tiền đánh bạc là: 32.600.000 đồng; thu lợi bất chính: 800.000 đồng. Hành vi của T3 phạm tội 02 lần trở lên.

- Trương Quốc T1 có hành vi giúp sức cho Võ Văn T2 trong việc quấn cựa gà, thả gà ở trận thứ 3 mặc dù biết rõ số tiền cá cược, sau khi trận gà kết thúc còn giúp chuyển tiền cho bên thắng cược, nên T1 giữ vai trò đồng phạm hành vi đánh bạc với số tiền đánh bạc ở trận gà này là 20.000.000 đồng.

- Tô Văn N1: Tham gia cá cược ở trận gà thứ 4, số tiền đánh bạc là 9.000.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật được tạm giữ như sau:

** Thu giữ khi bắt quả tang:*

- 09 (chín) con gà trống.

- 17 (mười bảy) cặp cựa sắt;

- 60 (sáu mươi) cuộn băng keo chưa qua sử dụng;

- 40 (bốn mươi) cuộn băng keo vải đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa loại 05 kg;

- 193 (một trăm chín mươi ba) lá bài tây.

** Thu giữ của các bị cáo:*

- *Trương Gia T*: Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng thu giữ trên người Thuận lúc bắt quả tang và số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc bị cáo tự giao nộp.

- *Trương Quốc T1*: Số tiền 52.000.000 (năm mươi hai triệu) đồng, thu giữ trên người của T1 tại hiện trường.

- *Tô Văn N1*: Số tiền 11.600.000 (mười một triệu sáu trăm nghìn) đồng thu giữ trên người Nhân lúc bắt quả tang

- *Bùi Lê Minh D*:

+ 01 (một) con gà trống lông màu đỏ - đen nặng 3,2 kg;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, số IMEI: 359204076826960.

+ Số tiền Việt Nam: 9.400.000 (chín triệu bốn trăm nghìn) đồng

- *Võ Văn T2*: 01 (một) điện thoại di động hiệu N5 màu đen, loại bàn phím.

** Thu giữ của người liên quan đến hành vi đánh bạc:*

+ Trương Văn C: Số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng.

+ Trương Văn X: Số tiền 3.300.000 (ba triệu ba trăm nghìn) đồng.

+ Võ Minh C2: 01 (một) xe mô tô biển số 63B3-684.92.

+ Trần Hoài P1: 01 (một) xe mô tô biển số 63B8-186.51.

+ Huỳnh Văn T5: 01 (một) xe mô tô biển số 63B8-089.71.

+ Nguyễn Công V1: Số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

+ *Đỗ Văn Đực N3* : 01 (một) xe mô tô biển số 63FR-0704; 01 (một) điện thoại di động kiểu N5 và số tiền 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

+ *Phạm Thị Kim P*: 01 (một) xe mô tô biển số 63B1-085.03.

+ *Ngô Toàn T6 s*ố tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động loại Nokia 1280 và 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xám.

+ *Trương Văn B1*: 01 (một) điện thoại di động loại Nokia màu đen và số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

+ *Nguyễn Văn Hồng T7*: 01 (một) xe mô tô biển số 63AC-048.00, 01 (một) điện thoại di động loại Samsung màu đen và số tiền 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ *Trương Văn T8*: 01 (một) xe mô tô biển số 63V8-7644 và 01 (một) điện thoại di động màu xanh.

+ *Phạm Hoàng N4*: 01 (một) điện thoại di động loại Nokia màu đen, 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng màn hình bị nứt và số tiền 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng.

+ *Dương Văn M*: 01 (một) xe mô tô biển số 67Z1-8486.

+ *Dương Thanh H1*: 01 (một) xe đạp điện màu đen và số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng.

+ *Lê Minh T9*: 01 (một) xe mô tô biển số 63S9-8579, 01 (một) điện thoại di động kiểu Iphone 4 màu trắng bị nứt màn hình và số tiền 3.800.000 (ba triệu tám trăm nghìn) đồng.

+ *Lê Tấn D1*: 01 (một) xe mô tô biển số 63K2-1713.

+ *Lê Xuân K1*: 01 (một) xe mô tô biển số 63F8-0116.

+ *Dương Hùng L2*: 01 (một) xe mô tô biển số 63B3-264.31 và số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ *Lương Minh H*: Số tiền Việt Nam 4.100.000 (bốn triệu một trăm nghìn đồng),

Ngoài ra, xung quanh địa điểm đánh bạc còn thu giữ các xe mô tô có biển số như sau: 63B3-919.39, 63B3-014.26, 81P1-222.75, 52N6-4086, 63S1-1769, 63X6-0987, 63B3-566.82, 63B3-177.36, 63K9-1184, 63B3-571.03, 62F2-1996, 63B8-202.45, 93F4-6840, 63B3-264.31, 63K8-5656, 63X3-1987, 52L9-2206, 51Z4-3911, 63S2-2817, 63FL-4157.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Phương K, Trương Gia T, Nguyễn Văn N phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Tuyên bố các bị cáo Trương Gia T, Võ Văn T2, Bùi Lê Minh D, Trương Quốc T1, Tô Văn N1, Lê Văn T3 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Phương K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2021 đến ngày 14/5/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, Điều 17, Điều 35, Điều 50, Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm c khoản 1 Điều 322, Điều 17, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 91, Điều 99, 103 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Gia T 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội "Tổ chức đánh bạc" và 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội " Đánh bạc" . Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Quốc T1 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T3 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T2 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Bị cáo Bùi Lê Minh D 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Bị cáo Tô Văn N1 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSCT đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng tăng hình phạt chính là hình phạt tù đối với các bị cáo Trương Gia T và bị cáo Trương Quốc T1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là chưa phù

hợp với quy định của pháp luật, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Cụ thể:

Đối với bị cáo Trương Gia T:

Mặc dù bị cáo T khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhưng bị cáo phạm đến hai tội liên quan đến đánh bạc đều giữ vai trò tích cực, chủ mưu, thể hiện tính nguy hiểm cho xã hội cao hơn so với các bị cáo khác. Hội đồng xét xử tại phiên tòa sơ thẩm tuyên mức hình phạt đối với cả hai tội điều là phạt tiền là chưa thể hiện được tính giáo dục, răn đe, chưa đúng với tính chất trong hành vi của bị cáo.

Đối với bị cáo Trương Quốc T1:

Vào ngày 31/3/2022, bị cáo Trương Quốc T1 đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (Bản án số 35/2022HSST); hành vi phạm tội trong vụ án trước mà bị cáo thực hiện là ngày 08/02/2020.

Khi đang trong quá trình chuẩn bị xét xử của vụ án trên, vào ngày 13/02/2021 thì T1 lại tiếp tục phạm tội "Đánh bạc" trong vụ án này. Điều này cho thấy bị cáo không thể hiện được sự ăn năn, hối cải, xem thường pháp luật; hình phạt của bản án trước mặc dù đã tạo cơ hội cho bị cáo nhận sự giáo dục của chính quyền địa phương, nhưng do chưa đủ sức răn đe nên bị cáo lại tiếp tục phạm tội "Đánh bạc" với vai trò giúp sức.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Trương Gia T và bị cáo Trương Quốc T1, áp dụng hình phạt tù đối với 02 bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa và nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện lao động chăm sóc gia đình, các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành được thực hiện trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thấy rằng việc tổ chức đánh bạc do Lê Phương K là người đứng ra thực hiện, do nơi đá gà là bãi đất trống ở gần nhà của Trương Gia T, T cung cấp cân, băng keo và hỗ trợ làm trọng tài để được chia tiền xâu. Ngoài việc cùng với K thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, K còn tham gia 02 trận đá gà với số tiền đủ định lượng chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Do vậy T bị quy kết về hai tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc. Án sơ thẩm xác định bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội, khi thực hiện hành vi khi chưa đủ 18 tuổi, chưa hiểu biết rõ về quy định của pháp luật. Trong hành vi tổ chức đánh bạc bị cáo có vai trò thứ yếu do bị cáo K rủ rê, hứa hẹn chia tiền nên đã tham gia giúp sức. Lẽ ra trong vụ án này cần xem xét K về hành vi rủ rê, lôi kéo người chưa thành niên phạm tội. Mặt khác, T còn tham gia 02 trận đá gà trong ngày 13/02/2021. Quá trình điều tra, T nhận thức được việc là sai trái nên đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại tiền đánh bạc. Bản thân bị cáo T làm công nhân, có thu nhập. Do bị cáo thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khi chưa thành niên, chưa phát triển hoàn toàn về nhận thức, về ý thức pháp luật nên bị rủ rê lôi kéo. Vận dụng quy định về hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo T là có căn cứ, do bị cáo hiện có việc làm ổn định, có thu nhập.

[4] Đối với bị cáo Trương Quốc T1 được xác định là không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên theo theo kháng nghị Viện kiểm sát cho rằng vào ngày 31/12/2022, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ do hành vi đánh bạc, được thực hiện vào ngày 08/02/2020 nên phải được xử nghiêm bằng hình phạt tù. Thực tế trong vụ án này, bị cáo không trực tiếp tham gia đánh bạc, do là bạn bè với bị cáo T2, T1 đi theo quấn hộ cựa, thả gà cho T2 không vì mục đích sát phạt hay lợi nhuận, bị cáo bị truy tố và quy kết về hành vi đánh bạc với vai trò giúp sức cho người đánh bạc, hành vi của T1 không có liên quan gì với nhóm tổ chức đánh bạc như K, N và T. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2003/NQ-HĐTP ngày 14/7/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao có nêu: "*Người tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc thuộc trường hợp chưa đến mức được hướng dẫn tại các điểm a, b và c tiểu mục 7.1 mục 7 này, nếu tổng số tiền hoặc hiện vật dùng để đánh bạc có giá trị từ một triệu đồng đến dưới mười triệu đồng thì tuy họ không phải chịu trách nhiệm hình sự về "tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc" nhưng họ phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội đánh bạc*". Cấp sơ thẩm quy kết T1 về tội đánh bạc và xử phạt 20.000.000đ. Tuy nhiên, do T1 chấp nhận với tội danh và hình phạt trên nên không nhất thiết phải xem xét lại án sơ thẩm.

[5] Với thực tế và phân tích trên cũng như quy định của pháp luật về hình sự, xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân huyện C đề nghị phạt tù đối với 02 bị cáo không thật sự cần thiết. Căn cứ vào hoàn cảnh, điều kiện cũng như nhận thức và hành vi thực tế của từng bị cáo trong vụ án, mức hình phạt của cấp sơ thẩm là tương xứng, phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy không thể chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên, Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo Trương Gia T phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và "đánh bạc"

Tuyên bố bị cáo Trương Quốc T1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm c khoản 1 Điều 322, Điều 17, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 91, Điều 99, 103 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Gia T 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội "Tổ chức đánh bạc" và 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội " Đánh bạc" . Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Quốc T1 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Trung Hiếu